

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 15-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Ông Trịnh Xuân Tháp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Tr, giới tính Nam; sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nơi đăng ký thường trú: Số nhà A, khu phố X, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn L sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N sinh năm 1960; gia đình bị cáo có 04 anh chị em; bị cáo có vợ là Trần Thị Thu Thủy (đã ly hôn năm 2019); có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 30/12/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 513/2020/HS-PT ngày 30/12/2020; bị tạm giữ ngày 25/11/2020, chuyển tạm giam ngày 01/12/2020 theo Lệnh số 2365/LTG-ĐTTH ngày 30/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 56/2021/HSST-QĐTG ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu; bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số B, Khu phố C, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Ngô Văn Nh, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số D, Khu phố B phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Vũ Thanh Ph, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số Y, Khu phố Z, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Nguyễn Minh Tr đi bộ đến khu đất được bao quanh bằng hàng rào tôn tại ấp V, xã Th, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai của anh Nguyễn Văn Th. Tr cậy tôn đi vào bên trong nhìn thấy các thanh sắt hộp mạ kẽm dài khoảng 10m, Tr lấy 20 cây sắt hộp bẻ làm đôi thành 40 cây có chiều dài không cân đối khoảng 05m mỗi cây. Sau đó, Tr vác 40 cây sắt cất giấu tại khu vực bờ ranh vườn trà cách vị trí ban đầu khoảng 100m và lấy cỏ khô che lại rồi đi về nhà. Ngày 25/11/2020, Tr gọi điện cho anh Ngô Văn Nh nhờ chở đi công việc. Anh Nh chở Tr đi đến địa điểm cất giấu. Khi phát hiện số sắt anh Nh hỏi nguồn gốc ở đâu thì Tr nói mua lại của người dân với giá 400.000 đồng và nhờ anh Nh gọi điện cho xe ba gác vận chuyển về thành phố Biên Hòa để bán. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Tr đến gặp anh Vũ Thanh Ph là người điều khiển xe ba gác rồi cùng nhau đi đến địa điểm cất giấu sắt. Khi các đối tượng đang chuyển sắt lên xe thì bị anh Th phát hiện giữ người cùng tang vật. Đến 12 giờ 30 phút, Nguyễn Minh Tr đầu thú tại Công an xã T, huyện Vĩnh Cửu và khai nhận toàn bộ sự việc.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60V2-4913;

+ 01 xe ba gác ba bánh biển số 61C1-35743;

+ 20 cây sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 06m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng; 18 cây sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 05m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng, đầu mỗi đoạn bị bóp méo; 02 đoạn sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 05m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 219/KL-ĐS ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.520.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không khiếu nại về kết luận định giá.

* Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Th 20 cây sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 06m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng; 18 cây sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 05m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng, đầu mỗi đoạn bị bóp

méo; 02 đoạn sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 05m, rộng 06cm, cao 03cm đã qua sử dụng. Trả lại cho anh Vũ Thanh Ph 01 xe ba gác ba bánh biển số 61C1-35743.

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60V2-4913 do anh Ngô Văn Nh sử dụng, anh Nh không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe, kết quả xác minh biển số xe, số khung, số máy không hợp lệ. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra chuyển Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSVC ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 12 tháng tù, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội; trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo, bị hại tại hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Nguyễn Minh Tr đã cạy hàng rào tôn của anh Nguyễn Văn Th vào trong và lấy đi 20 cây sắt hộp mạ kẽm kích thước dài 10m, rộng 06cm, cao 03cm, sau đó bẻ thành khoảng 40 đoạn có kích thước không bằng nhau và đưa đi cất giấu tại khu vườn tràm. Đến ngày 25/11/2020, bị cáo nhờ anh Ngô Văn Nh chở đi đến gặp và thuê xe ba gác của anh Vũ Thanh Ph đến địa điểm cất giấu mang đi tiêu thụ, khi các đối tượng đang chuyển sắt lên xe thì

bị phát hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu xác định có giá trị là 3.520.000 đồng được đánh giá là ít nghiêm trọng. Như vậy, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Ngô Văn Nh và Vũ Thanh Ph có hành vi giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; tuy nhiên, Nh và Ph không biết đây là tài sản bị cáo trộm cắp mà có nên hành vi không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60V2-4913 chưa rõ nguồn gốc, Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 09 (chín) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 513/HS-PT ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2020, được trừ đi thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 19/02/2020 đến ngày 28/02/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Th không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang

